

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
MASAN
MASAN GROUP CORPORATION

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom - Happiness

TP. HCM, ngày 30 tháng 6 năm 2020
Ho Chi Minh City, 30 June 2020

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG
THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ
SGDCK TP. HCM

DISCLOSURE OF INFORMATION ON
THE STATE SECURITIES
COMMISSION'S PORTAL AND
HOCHIMINH STOCK EXCHANGE'S
PORTAL

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities
Commission*
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM/ *Hochiminh Stock
Exchange*

- Tên tổ chức/ *Organization name*: Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan/ *Masan Group Corporation*
- Mã chứng khoán/ *Securities symbol*: MSN
- Địa chỉ trụ sở chính/ *Address*: Phòng 802, Tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh/ *Suite 802, 8th Floor, Central Plaza, 17 Le Duan, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City*
- Điện thoại/ *Telephone*: 028 6256 3862
- Fax: 028 3827 4115
- Người thực hiện công bố thông tin/ *Submitted by*: Ông Trần Phương Bắc/ *Mr. Tran Phuong Bac*
- Chức vụ/ *Position*: Giám đốc Tuân thủ/ *Head of Compliance*

Loại thông tin công bố: định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu
Information disclosure type: periodic irregular 24 hours on demand

Nội dung thông tin công bố/ *Content of information disclosure*: Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty / *Meeting minutes and Resolutions of 2020 Annual General Meeting of Shareholders.*

Thông tin này đã được công bố trong mục Công Bố Thông Tin thuộc phần Quan Hệ Cổ Đông trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 30.6.2020 tại đường dẫn https://masangroup.com/investor-center/corporate-announcements?lang_ui=vn



This information was disclosed in the folder Corporate Announcements of section Investor Center on the Company's website on 30 June..... 2020 at https://masangroup.com/investor-center/corporate-announcements?lang_ui=en

Tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

I declare that all information provided above is true and accurate, and I shall be legally responsible for any disclosed information.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
ORGANIZATION REPRESENTATIVE
Người được ủy quyền công bố thông tin
Authorized representative for information disclosure
LUẬT SƯ TRƯỞNG / GENERAL COUNSEL



TRẦN PHƯƠNG BẮC



TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 6 năm 2020



BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 55 phút ngày 30 tháng 6 năm 2020, tại Trung tâm Hội nghị GEM Center, số 08 Nguyễn Bình Khiêm, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. HCM, Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan (“**Công ty**”) tổ chức cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2020.

THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI:

1.1. Cổ đông:

Có 263 cổ đông và người được cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội, đại diện cho 1,058,235,284 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, chiếm tỉ lệ 90.53% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

1.2. Hội Đồng Quản Trị đương nhiệm

1.3. Ban Kiểm Soát đương nhiệm

1.4. Ban Điều hành đương nhiệm

NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

I - THÔNG BÁO KẾT QUẢ ĐĂNG KÝ DỰ HỌP:

Ban tổ chức Đại hội báo cáo kết quả đăng ký dự họp và thông báo số lượng cổ đông họp lệ để tiến hành Đại hội.

II - BẦU THƯ KÝ, BAN KIỂM PHIẾU:

Đại hội đã biểu quyết thông qua Thư ký và Ban Kiểm phiếu như sau:

1. Thư ký:

- Ông Đặng Ngọc Cà.

2. Ban Kiểm phiếu:

- Ông Huỳnh Công Hoàn – Trưởng Ban;
- Bà Đào Thị Thanh Hương – Thành viên;
- Ông Phạm Văn Hùng – Thành viên; và
- Ông Tôn Thất Dũng – Thành viên.

III - GIỚI THIỆU NỘI DUNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI:

Ông Nguyễn Đăng Quang giới thiệu nội dung chương trình và nguyên tắc làm việc của Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2020, diễn ra ngày 30/6/2020 của Công ty và đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

IV- CÁC BÁO CÁO TRƯỚC ĐẠI HỘI:

1. Ông Nguyễn Đăng Quang – Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT trình bày báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của Hội Đồng Quản Trị trong năm 2019.
2. Ông Nguyễn Đăng Quang giới thiệu Ông Danny Le – Tổng Giám đốc Công ty trình bày báo cáo của Ban Điều Hành về kết quả hoạt động năm 2019, kế hoạch năm 2020 và mục tiêu tăng trưởng trong những năm tiếp theo.
3. Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty và kết quả hoạt động của Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám Đốc trong năm 2019.
4. Các vấn đề được Hội đồng Quản trị trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua:
 - Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty được kiểm toán;
 - Kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2020 của Công ty;
 - Phương án chia cổ tức năm 2019;
 - Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị xem xét và lập phương án phân chia cổ tức hàng năm;
 - Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020 của Công ty;
 - Thù lao của thành viên HĐQT và Ban kiểm soát và ngân sách hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát trong năm 2020;
 - Phương án phát hành cổ phần mới theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP);
 - Các giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan;
 - Việc thực hiện các giao dịch đầu tư; và
 - Phương án chào bán cổ phần mới và sử dụng vốn.

V- CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI:

Sau khi thảo luận, các cổ đông tham dự đã nhất trí quyết nghị từng nội dung sau:

Điều 1. Thông qua báo cáo của Hội đồng Quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2019.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành: 99.85%

Không tán thành: 0.00%

Không có ý kiến: 0.15%

Điều 2. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty và kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc trong năm 2019.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành: 99.85%

Không tán thành: 0.00%

Không có ý kiến: 0.15%

Điều 3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành: 99.85%

Không tán thành: 0.00%

Không có ý kiến: 0.15%

Điều 4. Thông qua kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2020 của Công ty như sau:

Nội dung	Kế hoạch năm 2020
Doanh thu thuần	75.000 – 85.000
Lợi nhuận sau thuế phân bổ cho cổ đông của Công ty (sau khi loại trừ các khoản thu nhập bất thường)	1.000 – 3.000

Kết quả biểu quyết:

Tán thành: 99.85%

Không tán thành: 0.00%

Không có ý kiến: 0.15%

Điều 5. Thông qua phương án chia cổ tức năm 2019 của Công ty như sau:

- Mức chia cổ tức năm 2019 bằng tiền: 10%/cổ phần (1 cổ phần được nhận 1.000 VNĐ tiền cổ tức).
- Thời gian chi trả cổ tức năm 2019: trong vòng 6 tháng kể từ ngày thông qua Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông. Việc chi trả có thể được thực hiện thành một hoặc nhiều đợt.
- Giao cho Hội đồng Quản trị, và cho phép Hội đồng Quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị, xem xét và lựa chọn thời điểm thực hiện thanh toán cổ tức phù hợp với nguồn lợi nhuận ròng có thể chia được và các quy định pháp luật về tài chính và doanh nghiệp.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành: 99.85%

Không tán thành: 0.00%

Không có ý kiến: 0.15%

Điều 6. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị xem xét và lập phương án phân chia cổ tức hàng năm, bao gồm cả tạm ứng cổ tức, bắt đầu từ năm tài chính 2020 trở đi phù hợp các kế hoạch kinh doanh hàng năm, nguồn lợi nhuận ròng có thể chia được và các quy định của pháp luật về tài chính và doanh nghiệp.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành: 99.85%

Không tán thành: 0.00%

Không có ý kiến: 0.15%

Điều 7. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020 là Công ty TNHH KPMG.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành: 99.83%

Không tán thành: 0.00%

Không có ý kiến: 0.17%

Điều 8. Thông qua thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên Ban kiểm soát của Công ty trong năm 2020 là: 0 VNĐ và kế hoạch ngân sách cho chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2020 là không quá 2 tỷ VNĐ.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành: 99.77%

Không tán thành: 0.08%

Không có ý kiến: 0.15%

Điều 9. Thông qua phương án phát hành cổ phần mới theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) như sau:

- Phương án phát hành:

- Mục đích phát hành: phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty, các công ty con và công ty liên kết trong Tập đoàn Masan nhằm ghi nhận đóng góp của người lao động cho Công ty, các công ty con và công ty liên kết trong năm qua.
 - Kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành: số tiền thu được từ việc phát hành sẽ được sử dụng để tăng vốn điều lệ, phục vụ cho nhu cầu hoạt động kinh doanh và bổ sung vốn lưu động của Công ty.
 - Loại cổ phần phát hành: cổ phần phổ thông.
 - Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
 - Thời điểm phát hành dự kiến: trong năm 2020 hoặc trước tháng 5 năm 2021.
 - Phương thức phát hành: giao cho Hội đồng Quản trị quyết định thời điểm phát hành cổ phần ESOP trong năm 2020, và có thể phát hành trước khi Công ty thực hiện chia cổ tức năm 2019 như nêu tại Điều 5.
 - Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: tối đa 0,5% tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty.
 - Giá phát hành: giá phát hành cổ phần theo chương trình ESOP bằng mệnh giá mỗi cổ phần, tức bằng 10.000 đồng/cổ phần.
 - Đối tượng phát hành: là nhân viên của Công ty, các công ty con và các công ty liên kết được quyền tham gia phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động được phê duyệt theo mục 5 dưới đây.
2. Thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công ty tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phần thực tế được phát hành.
 3. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ về mức vốn điều lệ mới trên cơ sở tổng mệnh giá số lượng cổ phần thực tế được phát hành.
 4. Thông qua việc đăng ký chứng khoán và đăng ký niêm yết bổ sung cho số lượng cổ phần thực tế được phát hành với Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
 5. Giao Hội đồng Quản trị, và cho phép Hội đồng Quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị:
 - ban hành quy chế phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động;
 - quyết định tổng số lượng cổ phần phát hành phù hợp phương án phát hành và quy định của pháp luật; quyết định danh sách nhân viên tham gia chương trình; số lượng cổ phiếu phát hành cho từng nhân viên và thời gian thực hiện;
 - thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký tăng vốn điều lệ tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh, đăng ký lưu ký bổ sung số cổ phần thực tế phát hành tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung số cổ phần thực tế phát hành tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;
 - bổ sung hoặc sửa đổi phương án phát hành theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và/hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan; và
 - quyết định những vấn đề khác và thực hiện những công việc khác mà Hội đồng Quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng Quản trị thấy là cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành: 94.87%

Không tán thành: 2.86%

Không có ý kiến: 2.27%

Điều 10. Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan:

1. Nhằm tăng cường sự hiệp lực dựa trên nền tảng vận hành của toàn Tập đoàn Masan, bao gồm Công ty, các công ty con hoặc công ty liên kết, mang lại lợi ích kinh tế và chiến lược cho Công ty và các cổ đông của Công ty, phê duyệt các giao dịch nội bộ được ký kết phù hợp theo quy định của pháp luật và giá trị của mỗi giao dịch này thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông theo quy định của Điều lệ và pháp luật liên quan ("**Các Giao Dịch Liên Quan**"), bao gồm nhưng không giới hạn các giao dịch được liệt kê dưới đây giữa Công ty với (i) Công ty TNHH MasanConsumerHoldings và/hoặc các công ty con hoặc công ty liên kết của Công ty TNHH MasanConsumerHoldings; (ii) Công ty Cổ phần Masan MEATLife và/hoặc các công ty con hoặc công ty liên kết của Công ty Cổ phần Masan MEATLife; (iii) Công ty TNHH Tầm nhìn Masan và/hoặc các công ty con hoặc công ty liên kết của Công ty TNHH Tầm nhìn Masan; (iv) Công ty CP Phát triển Thương mại và Dịch vụ VCM và/hoặc các công ty con hoặc công ty liên kết của Công ty CP Phát triển Thương mại và Dịch vụ VCM; (v) Công ty TNHH The Sherpa và/hoặc các công ty con hoặc công ty liên kết của Công ty TNHH The Sherpa; và (vi) các công ty con, công ty liên kết khác trong Tập đoàn Masan:
 - a. các giao dịch mua bán hàng hoá;
 - b. các giao dịch chuyển giao quyền sở hữu, cấp quyền sử dụng nhãn hiệu hàng hoá, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, quyền tác giả và các đối tượng sở hữu trí tuệ khác cho dù đã được đăng ký bảo hộ hay chưa;
 - c. các giao dịch chia sẻ chi phí; theo đó các chi phí được chia sẻ bao gồm nhưng không giới hạn chi phí dịch vụ công nghệ thông tin, chi phí quản lý, chi phí các dịch vụ khác, và chi phí vận hành phát sinh thực tế, phù hợp với giá thị trường và được phân bổ trên cơ sở thỏa thuận giữa các công ty nêu trên theo nguyên tắc minh bạch, bình đẳng, hợp lý, phù hợp với thông lệ thị trường và các quy định của pháp luật;
 - d. các giao dịch vay, cho vay, mua và bán trái phiếu được phát hành bởi Công ty, các công ty con, công ty liên kết trong Tập đoàn Masan như được nêu tại đoạn mở đầu của Điều này, hoặc trái phiếu được phát hành bởi các tổ chức khác; và
 - e. trên cơ sở tối ưu hóa dòng tiền và các hoạt động tài chính của các bên, (i) các giao dịch bảo lãnh, theo đó bất kỳ công ty nào cấp bảo lãnh cho công ty khác trong Tập đoàn Masan; và (ii) các giao dịch cầm cố, thế chấp tài sản, theo đó bất kỳ công ty nào dùng tài sản của mình để bảo đảm cho nghĩa vụ của công ty khác trong Tập đoàn Masan.

Cho mục đích của Điều này, công ty con hoặc công ty liên kết nghĩa là công ty con hoặc công ty liên kết được liệt kê tại báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty tại từng thời điểm.

2. Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị, và cho phép Chủ tịch Hội đồng Quản trị ủy quyền lại cho người quản lý khác của Công ty:
 - a. quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của Các Giao Dịch Liên Quan và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các Giao Dịch Liên Quan, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế Các Giao Dịch Liên Quan (nếu có); và
 - b. ký kết và thực hiện Các Giao Dịch Liên Quan và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các Giao Dịch Liên Quan, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ

sung, chấm dứt, thay thế Các Giao Dịch Liên Quan (nếu có).

Kết quả biểu quyết:

Tán thành: 80.37%

Không tán thành: 4.09%

Không có ý kiến: 15.54%

Điều 11. Nhằm tối ưu hóa việc quản lý dòng tiền, và tăng thu nhập tài chính, thông qua các giao dịch đầu tư, mua, bán trái phiếu (bao gồm các giao dịch trên thị trường thứ cấp đối với trái phiếu phát hành bởi các công ty con, công ty liên kết trong Tập đoàn Masan), chứng chỉ tiền gửi, và các tài sản khác mà giá trị của mỗi giao dịch này thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông theo quy định của Điều lệ và pháp luật liên quan ("**Các Giao Dịch Đầu Tư**") và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị, và cho phép Chủ tịch Hội đồng Quản trị ủy quyền lại cho người quản lý khác của Công ty:

1. quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của Các Giao Dịch Đầu Tư và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các Giao Dịch Đầu Tư, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế Các Giao Dịch Đầu Tư (nếu có); và
2. ký kết và thực hiện Các Giao Dịch Đầu Tư và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các Giao Dịch Đầu Tư, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế Các Giao Dịch Đầu Tư (nếu có).

Kết quả biểu quyết:

Tán thành: 81.66%

Không tán thành: 2.78%

Không có ý kiến: 15.57%

Điều 12. Thông qua phương án chào bán cổ phần mới và sử dụng vốn như sau:

1. Phương án chào bán cổ phần mới và sử dụng vốn của Công ty như sau:
 - Mục đích chào bán và phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán: (i) phục vụ cho các mục đích chung, nhu cầu hoạt động kinh doanh và bổ sung vốn lưu động của Công ty; và/hoặc (ii) đầu tư góp vốn vào các công ty con; và/hoặc (iii) nâng cao năng lực tài chính, quy mô hoạt động và khả năng cạnh tranh của Công ty; và/hoặc (iv) cho các hoạt động mua bán sáp nhập doanh nghiệp; và/hoặc (v) tăng tỷ lệ sở hữu tại các công ty con; và/hoặc (vi) tạo cơ sở cho việc phát triển bền vững, an toàn và hiệu quả của Công ty.
 - Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư được chào bán:
 - ✓ các tổ chức trong nước và/hoặc nước ngoài;
 - ✓ không phải là công ty con của Công ty; không phải là công ty mà có chung công ty mẹ với Công ty.
 - Số lượng nhà đầu tư: cổ phần được chào bán cho không quá 5 nhà đầu tư.
 - Tổng số cổ phần phát hành: tối đa 9,99% tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty.
 - Loại cổ phần phát hành: cổ phần phổ thông.
 - Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần.
 - Phương thức phát hành: chào bán riêng lẻ.
 - Số lần phát hành: một lần hoặc nhiều lần.
 - Thời điểm phát hành: trong năm 2020 hoặc cho đến trước Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 và sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
 - Giá phát hành và nguyên tắc xác định giá phát hành: giá phát hành không thấp hơn giá trị sổ sách một cổ phần theo báo cáo tài chính năm hợp nhất đã được kiểm toán gần nhất của Công ty. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị, và cho phép Hội đồng Quản trị ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị, quyết định giá phát hành cụ thể.
 - Giới hạn phát hành:

- ✓ không chào bán cho một tổ chức, cá nhân hoặc một nhóm tổ chức, cá nhân và người có liên quan của tổ chức, cá nhân đó dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này vượt mức sở hữu được quy định tại Khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
 - ✓ không chào bán cho một tổ chức, cá nhân hoặc một nhóm tổ chức, cá nhân và người có liên quan của tổ chức, cá nhân đó từ 10% trở lên vốn điều lệ của Công ty trong đợt chào bán.
- Hạn chế chuyển nhượng: toàn bộ số lượng cổ phần phát hành theo hình thức riêng lẻ nêu trên sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.
2. Các cổ đông đồng ý sẽ không thực hiện quyền ưu tiên mua đối với số cổ phần mới được phát hành theo phương án chào bán cổ phần và sử dụng vốn nêu trên theo tỷ lệ tương ứng với số cổ phần phổ thông mà từng cổ đông đang sở hữu.
 3. Thông qua việc tăng vốn điều lệ Công ty lên tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phần phổ thông thực tế được phát hành.
 4. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ để ghi nhận mức vốn điều lệ mới trên cơ sở tổng mệnh giá số lượng cổ phần phổ thông thực tế được phát hành và các nội dung liên quan khác tại Điều lệ.
 5. Thông qua việc đăng ký chứng khoán và đăng ký niêm yết bổ sung cho số lượng cổ phần mới thực tế được phát hành với Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
 6. Giao Hội đồng Quản trị, và cho phép Hội đồng Quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị:
 - bổ sung hoặc sửa đổi phương án chào bán cổ phần và sử dụng vốn theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và/hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan;
 - thực hiện các công việc và thủ tục cần thiết để phong tỏa tạm thời tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài trước khi thực hiện phát hành cổ phần mới trong trường hợp phát hành cho nhà đầu tư nước ngoài nhằm bảo đảm giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty (nếu có);
 - quyết định số lượng cổ phần cụ thể sẽ được phát hành, giá phát hành và nhà đầu tư cụ thể;
 - quyết định thời điểm phát hành và các vấn đề khác liên quan đến việc phát hành;
 - đàm phán và quyết định các điều kiện, điều khoản, các giao dịch cụ thể của việc phát hành cổ phần mới và ký kết, thực hiện các thỏa thuận, hợp đồng, tài liệu có liên quan;
 - quyết định phương án chi tiết sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành;
 - thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký tăng vốn điều lệ với cơ quan đăng ký doanh nghiệp, đăng ký chứng khoán với Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết với Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh cho số lượng cổ phần mới thực tế được phát hành; và
 - quyết định những vấn đề khác và thực hiện những công việc khác mà Hội đồng Quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng Quản trị thấy là cần thiết liên quan đến việc thực hiện phương án chào bán cổ phần và sử dụng vốn.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành: 79.05%

Không tán thành: 3.29%

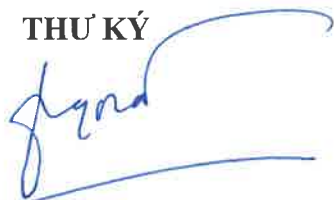
Không có ý kiến: 17.66%

Đại hội kết thúc vào lúc 12 giờ 15 phút cùng ngày.

Biên bản đã được cổ đông và người được cổ đông ủy quyền dự họp đọc và được Đại hội biểu quyết thông qua.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 6 năm 2020

THƯ KÝ



ĐẶNG NGỌC CẢ



TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 6 năm 2020

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 06 năm 2006, được sửa đổi và bổ sung tại từng thời điểm;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan (“**Công ty**”) ngày 25 tháng 04 năm 2014 và các bản sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm (“**Điều lệ**”); và
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 số 205./2020/BBH-ĐHĐCĐ ngày 30 tháng 6 năm 2020.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo của Hội đồng Quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2019.

Điều 2. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty và kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc trong năm 2019.

Điều 3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.

Điều 4. Thông qua kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2020 của Công ty như sau:

Đơn vị tính: tỷ VND

Nội dung	Kế hoạch năm 2020
Doanh thu thuần	75.000 – 85.000
Lợi nhuận sau thuế phân bổ cho cổ đông của Công ty (sau khi loại trừ các khoản thu nhập bất thường)	1.000 – 3.000

Điều 5. Thông qua phương án chia cổ tức năm 2019 của Công ty như sau:

1. Mức chia cổ tức năm 2019 bằng tiền: 10%/cổ phần (1 cổ phần được nhận 1.000 VND tiền cổ tức).

2. Thời gian chi trả cổ tức năm 2019: trong vòng 6 tháng kể từ ngày thông qua Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông. Việc chi trả có thể được thực hiện thành một hoặc nhiều đợt.
3. Giao cho Hội đồng Quản trị, và cho phép Hội đồng Quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị, xem xét và lựa chọn thời điểm thực hiện thanh toán cổ tức phù hợp với nguồn lợi nhuận ròng có thể chia được và các quy định pháp luật về tài chính và doanh nghiệp.

Điều 6. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị xem xét và lập phương án phân chia cổ tức hàng năm, bao gồm cả tạm ứng cổ tức, bắt đầu từ năm tài chính 2020 trở đi phù hợp các kế hoạch kinh doanh hàng năm, nguồn lợi nhuận ròng có thể chia được và các quy định của pháp luật về tài chính và doanh nghiệp.

Điều 7. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020 là Công ty TNHH KPMG.

Điều 8. Thông qua thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên Ban kiểm soát của Công ty trong năm 2020 là: 0 VNĐ và kế hoạch ngân sách cho chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2020 là không quá 2 tỷ VNĐ.

Điều 9. Thông qua phương án phát hành cổ phần mới theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) như sau:

1. Phương án phát hành:

- Mục đích phát hành: phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty, các công ty con và công ty liên kết trong Tập đoàn Masan nhằm ghi nhận đóng góp của người lao động cho Công ty, các công ty con và công ty liên kết trong năm qua.
- Kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành: số tiền thu được từ việc phát hành sẽ được sử dụng để tăng vốn điều lệ, phục vụ cho nhu cầu hoạt động kinh doanh và bổ sung vốn lưu động của Công ty.
- Loại cổ phần phát hành: cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
- Thời điểm phát hành dự kiến: giao cho Hội đồng Quản trị quyết định thời điểm phát hành cổ phần ESOP trong năm 2020, và có thể phát hành trước khi Công ty thực hiện chia cổ tức năm 2019 như nêu tại Điều 5.
- Phương thức phát hành: phát hành trực tiếp cho người lao động của Công ty, các công ty con và các công ty liên kết.
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: tối đa 0,5% tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty.
- Giá phát hành: giá phát hành cổ phần theo chương trình ESOP bằng mệnh giá mỗi cổ phần, tức bằng 10.000 đồng/cổ phần.
- Đối tượng phát hành: là nhân viên của Công ty, các công ty con và các công ty liên kết được quyền tham gia phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động được phê duyệt theo mục 5 dưới đây.

2. Thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công ty tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phần thực tế được phát hành.

3. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ về mức vốn điều lệ mới trên cơ sở tổng mệnh giá số lượng cổ phần thực tế được phát hành.
4. Thông qua việc đăng ký chứng khoán và đăng ký niêm yết bổ sung cho số lượng cổ phần thực tế được phát hành với Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
5. Giao Hội đồng Quản trị, và cho phép Hội đồng Quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị:
 - ban hành quy chế phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động;
 - quyết định tổng số lượng cổ phần phát hành phù hợp phương án phát hành và quy định của pháp luật; quyết định danh sách nhân viên tham gia chương trình; số lượng cổ phiếu phát hành cho từng nhân viên và thời gian thực hiện;
 - thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký tăng vốn điều lệ tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh, đăng ký lưu ký bổ sung số cổ phần thực tế phát hành tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung số cổ phần thực tế phát hành tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;
 - bổ sung hoặc sửa đổi phương án phát hành theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và/hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan; và
 - quyết định những vấn đề khác và thực hiện những công việc khác mà Hội đồng Quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng Quản trị thấy là cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

Điều 10. Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan:

1. Nhằm tăng cường sự hiệp lực dựa trên nền tảng vận hành của toàn Tập đoàn Masan, bao gồm Công ty, các công ty con hoặc công ty liên kết, mang lại lợi ích kinh tế và chiến lược cho Công ty và các cổ đông của Công ty, phê duyệt các giao dịch nội bộ được ký kết phù hợp theo quy định của pháp luật và giá trị của mỗi giao dịch này thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông theo quy định của Điều lệ và pháp luật liên quan ("**Các Giao Dịch Liên Quan**"), bao gồm nhưng không giới hạn các giao dịch được liệt kê dưới đây giữa Công ty với (i) Công ty TNHH MasanConsumerHoldings và/hoặc các công ty con hoặc công ty liên kết của Công ty TNHH MasanConsumerHoldings; (ii) Công ty Cổ phần Masan MEATLife và/hoặc các công ty con hoặc công ty liên kết của Công ty Cổ phần Masan MEATLife; (iii) Công ty TNHH Tâm nhìn Masan và/hoặc các công ty con hoặc công ty liên kết của Công ty TNHH Tâm nhìn Masan; (iv) Công ty CP Phát triển Thương mại và Dịch vụ VCM và/hoặc các công ty con hoặc công ty liên kết của Công ty CP Phát triển Thương mại và Dịch vụ VCM; (v) Công ty TNHH The Sherpa và/hoặc các công ty con hoặc công ty liên kết của Công ty TNHH The Sherpa; và (vi) các công ty con, công ty liên kết khác trong Tập đoàn Masan:
 - a. các giao dịch mua bán hàng hoá;
 - b. các giao dịch chuyển giao quyền sở hữu, cấp quyền sử dụng nhãn hiệu hàng hoá, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, quyền tác giả và các đối tượng sở hữu trí tuệ khác cho dù đã được đăng ký bảo hộ hay chưa;
 - c. các giao dịch chia sẻ chi phí; theo đó các chi phí được chia sẻ bao gồm nhưng không giới hạn chi phí dịch vụ công nghệ thông tin, chi phí quản lý, chi phí các

dịch vụ khác, và chi phí vận hành phát sinh thực tế, phù hợp với giá thị trường và được phân bổ trên cơ sở thỏa thuận giữa các công ty nêu trên theo nguyên tắc minh bạch, bình đẳng, hợp lý, phù hợp với thông lệ thị trường và các quy định của pháp luật;

- d. các giao dịch vay, cho vay, mua và bán trái phiếu được phát hành bởi Công ty, các công ty con, công ty liên kết trong Tập đoàn Masan như được nêu tại đoạn mở đầu của Điều này, hoặc trái phiếu được phát hành bởi các tổ chức khác; và
- e. trên cơ sở tối ưu hóa dòng tiền và các hoạt động tài chính của các bên, (i) các giao dịch bảo lãnh, theo đó bất kỳ công ty nào cấp bảo lãnh cho công ty khác trong Tập đoàn Masan; và (ii) các giao dịch cầm cố, thế chấp tài sản, theo đó bất kỳ công ty nào dùng tài sản của mình để bảo đảm cho nghĩa vụ của công ty khác trong Tập đoàn Masan.

Cho mục đích của Điều này, công ty con hoặc công ty liên kết nghĩa là công ty con hoặc công ty liên kết được liệt kê tại báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty tại từng thời điểm.

2. Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị, và cho phép Chủ tịch Hội đồng Quản trị ủy quyền lại cho người quản lý khác của Công ty:
 - a. quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của Các Giao Dịch Liên Quan và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các Giao Dịch Liên Quan, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế Các Giao Dịch Liên Quan (nếu có); và
 - b. ký kết và thực hiện Các Giao Dịch Liên Quan và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các Giao Dịch Liên Quan, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế Các Giao Dịch Liên Quan (nếu có).

Điều 11. Nhằm tối ưu hóa việc quản lý dòng tiền, và tăng thu nhập tài chính, thông qua các giao dịch đầu tư, mua, bán trái phiếu (bao gồm các giao dịch trên thị trường thứ cấp đối với trái phiếu phát hành bởi các công ty con, công ty liên kết trong Tập đoàn Masan), chứng chỉ tiền gửi, và các tài sản khác mà giá trị của mỗi giao dịch này thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông theo quy định của Điều lệ và pháp luật liên quan ("**Các Giao Dịch Đầu Tư**") và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị, và cho phép Chủ tịch Hội đồng Quản trị ủy quyền lại cho người quản lý khác của Công ty:

1. quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của Các Giao Dịch Đầu Tư và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các Giao Dịch Đầu Tư, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế Các Giao Dịch Đầu Tư (nếu có); và
2. ký kết và thực hiện Các Giao Dịch Đầu Tư và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các Giao Dịch Đầu Tư, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế Các Giao Dịch Đầu Tư (nếu có).

Điều 12. Thông qua phương án chào bán cổ phần mới và sử dụng vốn như sau:

1. Phương án chào bán cổ phần mới và sử dụng vốn của Công ty như sau:
 - Mục đích chào bán và phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán: (i) phục vụ cho các mục đích chung, nhu cầu hoạt động kinh doanh và bổ sung vốn lưu động của Công ty; và/hoặc (ii) đầu tư góp vốn vào các công ty con; và/hoặc (iii) nâng cao năng

lực tài chính, quy mô hoạt động và khả năng cạnh tranh của Công ty; và/hoặc (iv) cho các hoạt động mua bán sáp nhập doanh nghiệp; và/hoặc (v) tăng tỷ lệ sở hữu tại các công ty con; và/hoặc (vi) tạo cơ sở cho việc phát triển bền vững, an toàn và hiệu quả của Công ty.

- Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư được chào bán:
 - ✓ các tổ chức trong nước và/hoặc nước ngoài;
 - ✓ không phải là công ty con của Công ty; không phải là công ty mà có chung công ty mẹ với Công ty.
- Số lượng nhà đầu tư: cổ phần được chào bán cho không quá 5 nhà đầu tư.
- Tổng số cổ phần phát hành: tối đa 9,99% tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty.
- Loại cổ phần phát hành: cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần.
- Phương thức phát hành: chào bán riêng lẻ.
- Số lần phát hành: một lần hoặc nhiều lần.
- Thời điểm phát hành: trong năm 2020 hoặc cho đến trước Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 và sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
- Giá phát hành và nguyên tắc xác định giá phát hành: giá phát hành không thấp hơn giá trị sổ sách một cổ phần theo báo cáo tài chính năm hợp nhất đã được kiểm toán gần nhất của Công ty. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị, và cho phép Hội đồng Quản trị ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị, quyết định giá phát hành cụ thể.
- Giới hạn phát hành:
 - ✓ không chào bán cho một tổ chức, cá nhân hoặc một nhóm tổ chức, cá nhân và người có liên quan của tổ chức, cá nhân đó dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này vượt mức sở hữu được quy định tại Khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
 - ✓ không chào bán cho một tổ chức, cá nhân hoặc một nhóm tổ chức, cá nhân và người có liên quan của tổ chức, cá nhân đó từ 10% trở lên vốn điều lệ của Công ty trong đợt chào bán.
- Hạn chế chuyển nhượng: toàn bộ số lượng cổ phần phát hành theo hình thức riêng lẻ nêu trên sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.
- 2. Các cổ đông đồng ý sẽ không thực hiện quyền ưu tiên mua đối với số cổ phần mới được phát hành theo phương án chào bán cổ phần và sử dụng vốn nêu trên theo tỷ lệ tương ứng với số cổ phần phổ thông mà từng cổ đông đang sở hữu.
- 3. Thông qua việc tăng vốn điều lệ Công ty lên tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phần phổ thông thực tế được phát hành.
- 4. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ để ghi nhận mức vốn điều lệ mới trên cơ sở tổng mệnh giá số lượng cổ phần phổ thông thực tế được phát hành và các nội dung liên quan khác tại Điều lệ.
- 5. Thông qua việc đăng ký chứng khoán và đăng ký niêm yết bổ sung cho số lượng cổ phần mới thực tế được phát hành với Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Giao Hội đồng Quản trị, và cho phép Hội đồng Quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị:
- bổ sung hoặc sửa đổi phương án chào bán cổ phần và sử dụng vốn theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và/hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan;
 - thực hiện các công việc và thủ tục cần thiết để phong tỏa tạm thời tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài trước khi thực hiện phát hành cổ phần mới trong trường hợp phát hành cho nhà đầu tư nước ngoài nhằm bảo đảm giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty (nếu có);
 - quyết định số lượng cổ phần cụ thể sẽ được phát hành, giá phát hành và nhà đầu tư cụ thể;
 - quyết định thời điểm phát hành và các vấn đề khác liên quan đến việc phát hành;
 - đàm phán và quyết định các điều kiện, điều khoản, các giao dịch cụ thể của việc phát hành cổ phần mới và ký kết, thực hiện các thỏa thuận, hợp đồng, tài liệu có liên quan;
 - quyết định phương án chi tiết sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành;
 - thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký tăng vốn điều lệ với cơ quan đăng ký doanh nghiệp, đăng ký chứng khoán với Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết với Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh cho số lượng cổ phần mới thực tế được phát hành; và
 - quyết định những vấn đề khác và thực hiện những công việc khác mà Hội đồng Quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng Quản trị thấy là cần thiết liên quan đến việc thực hiện phương án chào bán cổ phần và sử dụng vốn.

Điều 13. Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 14. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**T.M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



NGUYỄN ĐĂNG QUANG